

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày 26 - 5- 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Tuyết Lanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Ngân; Bà Vũ Thị Lan Hương

Thư ký phiên toà: Ông Nhâm Đình Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 30/2020/TLST-HS ngày 03 tháng 4 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Lương Văn H** - Sinh ngày 11 tháng 11 năm 1979 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang

Nơi cư trú: Xóm 9, xã T, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang

Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Văn H và bà Phạm Thị T. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Bị cáo có 05 tiền án

+ Bản án số 51/HSST ngày 17/9/2002 của Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt Lương Văn H 12 tháng tù về tội “Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản”.

+ Bản án số 02/HSST ngày 15/01/2004 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên tuyên phạt Lương Văn H 30 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

+ Bản án số 07/HSST ngày 26/3/2004 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt Lương Văn H 36 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt

tài sản”. Tổng hợp với bản án số 02 ngày 15/01/2004 của Tòa án nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng yên buộc Lương Văn H phải chấp hành 05 năm 06 tháng tù.

+ Bản án số 29/HSST ngày 05/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt Lương Văn H 03 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

+ Bản án số 80/HSST ngày 28/7/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang tuyên phạt Lương Văn H 04 năm tù về tội “Trốn khỏi nơi giam giữ”. Tổng hợp với bản án số 29 ngày 05/5/2011 của Tòa án nhân dân huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang buộc Lương Văn H phải chấp hành 07 năm 06 tháng tù. Đến ngày 19/8/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù về địa phương sinh sống, đến nay chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định số 29/QĐ -XPVPHC ngày 9/11/2018 của Công an thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị bắt tạm giữ từ ngày 31/12/2019 hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai. “Có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 31/12/2019, Lương Văn H đi nhờ xe ô tô từ thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ lên thành phố Lào Cai để tìm kiếm việc làm. Khoảng 20 giờ cùng ngày, H đến Lào Cai và xuống khu vực đầu cầu Kim Tân, do nghiện ma túy nên H hỏi một vài người ở đây có chỗ nào bán ma túy không, thì có 01 người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ chỉ dẫn H là vào khu vực bãi rác Đồng Tuyển tìm một người phụ nữ, đội mũ lưỡi trai màu đen, đeo khẩu trang màu đen, mặc áo khoác ni màu xanh than ngồi ở ven đường. H bắt xe taxi đi vào, khi đi cách người phụ nữ có đặc điểm như trên khoảng 100 mét thì H bảo xe taxi dừng xe lại, rồi đi bộ tới vị trí người phụ nữ này hỏi “Chị có bán Hê không?”, người này gật đầu, H đưa cho người phụ nữ này 300.000 đồng, người phụ nữ nhận tiền và đưa cho H 03 gói giấy bạc màu trắng (Hoàn biết đó là Heroine), H cầm và cất 03 gói ma túy này vào túi áo khoác bên phải đang mặc rồi quay lại đi taxi về đầu cầu Kim Tân. Khi đến đầu cầu Kim Tân, H thanh toán tiền và đi bộ theo ven đường Quốc lộ 4D thuộc tổ 1a, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai để tìm nơi sử dụng ma túy thì bị Tổ công tác Công an phường Kim Tân, thành phố Lào Cai phát hiện bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật.

Kết luận giám định số 33/GĐMT ngày 06/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: 0,33 gam chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ

trên người Lương Văn H ngày 31/12/2019 gửi giám định là loại chất ma túy Heroine

Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 31/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Lương Văn H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh theo bản cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá tính chất mức độ thực hiện hành vi của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo với mức án từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lương Văn H: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận do bị cáo là người nghiện ma túy nên khoảng 20 giờ ngày 31/12/2019 tại khu vực bãi rác Đồng Tuyển, bị cáo đã mua của một người phụ không quen biết 03 gói ma túy Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy Lương Văn H tìm địa điểm để sử dụng, khi đang đi bộ theo ven đường Quốc lộ 4D thuộc tổ 1a, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai thì bị phát hiện bắt giữ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người chứng kiến, tang vật thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Theo kết luận giám định khối lượng Heroine bị cáo mua để sử dụng là 0,33 gam. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tại bản án số 80/HSST ngày

28/7/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang đã xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, vì vậy cần phải xét xử một mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải, vì vậy cần cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không

[5] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm 5.000.000 đến 500.000.000 đồng...”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa bị cáo là người nghiện ma túy, không có tài sản, thu nhập gì. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 0,33 gam chất ma túy Heroine sau khi trích mẫu giám định số ma túy còn lại cần tịch thu tiêu hủy; Tạm giữ để đảm bảo thi hành án 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự, hình phạt:

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Lương Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Lương Văn H 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31/12/2019.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,21gam Heroine còn lại sau trích mẫu giám định được tái niêm phong. Trên mặt bì niêm phong có ghi “Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu trong vụ Lương Văn H có hành vi phạm tội về ma túy. Phát hiện, thu giữ ngày 31 tháng 12 năm 2019 tại tổ 1A, phường Kim Tân, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu FPT màu đen, đã qua sử dụng của Lương Văn H để đảm bảo thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lương Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, TP;
- Cơ quanĐT Công an TP;
- Cơ quan THA HS;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- T.H.A DS;
- Lưu

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Lanh